

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 85/2021/HSST
Ngày 19 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Hữu Thủy

Nghề nghiệp: Hưu trí, cư trú tại Thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn

2. Bà Đào Thị Hiền

Nghề nghiệp: Phó chủ tịch hội LHPN huyện Triệu Sơn

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2021/HSST ngày 13/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2021/QĐXX-ST ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với.

*> Bị cáo: Lê Hữu D - Sinh năm 1994; Giới tính: Nam

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Hữu Q và con bà Phạm Thị D; Vợ: Phạm Thị B (đã ly hôn) Con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong bản án ngày 11/4/2019; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa từ ngày 03/5/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*>Những người làm chứng:

- Bà Hà Thị H, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn N, xã CK, huyện N, tỉnh Thanh Hóa,

Những người làm chứng đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/5/2021 Lê Hữu D điều khiển xe máy Honda nhãn hiệu Wave anpha, không biển kiểm soát đi từ nhà đến khu vực Nhồi, thành phố Thanh Hóa mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 07 gói ma túy đá với giá 1.000.000đ, mục đích sử dụng, sau khi mua được ma túy bị cáo đi về nhà, khoảng 20 giờ cùng ngày về đến nhà, bị cáo lấy 02 gói ma túy bỏ vào cống rồi bật lửa đốt để hút nhiều lần, còn lại 05 gói ma túy bị cáo bỏ túi quần đang mặc rồi đi đến nhà nghỉ Thành Công ở thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn để gặp bạn gái là Đoàn Thị H, sinh năm 1997 ở phường T, thành phố Thanh Hóa. Đến 22 giờ cùng ngày có Lê Văn Đ, sinh năm 1997 ở xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa là bạn bị cáo đến cả hai đi chơi, đến khoảng 08 giờ ngày 03/5/2021, bị cáo điều khiển xe máy quay lại nhà nghỉ Thành Công để gặp bạn gái thì bị tổ tuần tra Công an xã Hợp Thành phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi quần bị cáo đang mặc 02 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ và 03 túi nilon màu trắng có viền màu trắng bên trong đều chứa chất rắn màu trắng, nghi là ma túy đá được niêm phong theo quy định, 01 điện thoại nhãn hiệu ACE màu đen trắng; 01 điện thoại Iphone màu vàng trắng; 01 xe máy Wave anpha màu đen bạc không biển số và 05 bật lửa màu tím đều qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 1560/PC09 ngày 10/5/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận 02 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ chứa chất rắn màu trắng ngà có khối lượng là 0,406g là loại ma túy Methamphetamin; 03 túi nilon màu trắng có viền màu trắng chứa chất rắn màu trắng ngà có khối lượng 0,689g là ma túy loại Methamphetamin, tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 1,095g.

Vật chứng: Đối với 01 xe máy Wave anpha màu đen bạc không biển số là vật chứng trong vụ án do Công an quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đang thụ lý nên cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Sơn đã chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ tiếp tục xử lý theo thẩm quyền. Đối với 01 điện thoại Iphone màu vàng trắng, 01 điện thoại ACE màu đen trắng và 05 bật lửa màu tím không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo; Đối với số ma túy còn lại sau giám định chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn bảo quản chờ xử lý.

Cáo trạng số 86/CT-VKS-TS ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều

51, Điều 38 BLHS để xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại giám định.

Phản tranh luận: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không có tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng đều không có khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện thể hiện trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: Có đủ căn cứ xác định Vào hồi 08 giờ ngày 03/5/2021, tại nhà nghỉ Thành Công, thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa Lê Hữu D đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 1.095g ma túy loại Methamphetamin mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy mục đích sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn, gây mất trật tự xã hội tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn xã Hợp Thành đang trong thời điểm xây dựng nông thôn mới. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên đã mua ma túy về cất giấu để sử dụng cho nhu cầu bản thân là coi thường pháp luật nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

Hội đồng xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo

để giáo dục bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, nên được xem xét áp dụng cho bị cáo,

+ Về nhân thân: Ngày 15/8/2018 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân mà tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức bất chấp coi thường pháp luật nên phải xử lý nghiêm.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy. Bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: Khối lượng 1,095gam Methamphetamin (vật chứng còn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại Iphone màu vàng trắng, 01 điện thoại ACE màu đen trắng và 05 bật lửa màu tím không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Sơn đã trả lại cho bị cáo và 01 xe máy Wave anpha màu đen bạc không biển số, Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Sơn đã chuyển cho Công an quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/QĐ14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu D phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Lê Hữu D 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 03/5/2021), miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự, các Điều 106, 136, 331, 333, 336 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định (Vật chứng có đặc điểm tại Quyết định chuyển vật chứng số 86/QĐ-VKS-TS ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn)

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hữu D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp Thanh Hóa;
- VKSNMD tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA,THA, VP.

Lê Đình Hợp